

Số: 24/2018/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 05 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1547/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu là ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1981

Địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1980

Địa chỉ cư trú: Đường D, Phường Đ, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: Đường D, Phường Đ, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 15/2013 quyền số: 01/2011 ngày 13 tháng 05 năm 2013 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh N hết hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh C và bà Nguyễn Thị Y thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có tài sản chung, nên không xem xét.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do ông Nguyễn Thanh C và bà Nguyễn Thị Y phải chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số: AA/2017/0027966 ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND.TP.HCM;
- VKSNDQ.GV;
- THADSQ.GV;
- UBND xã T , huyện T, tỉnh N;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tuyền